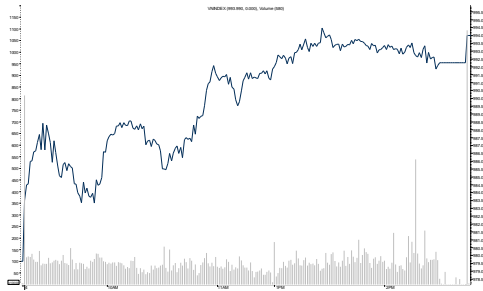


ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

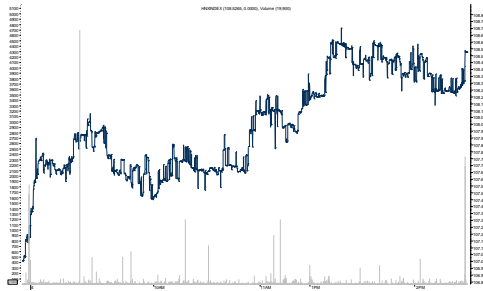
Kết quả giao dịch trong ngày

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	993.99	108.53
Thay đổi (%)	1.47%	1.18%
KLGD (triệu CP)	235.64	54.24
GTGD (tỷ VND)	5036	696
Số mã tăng	230	102
Số mã giảm	94	51
Số mã đứng giá	57	225

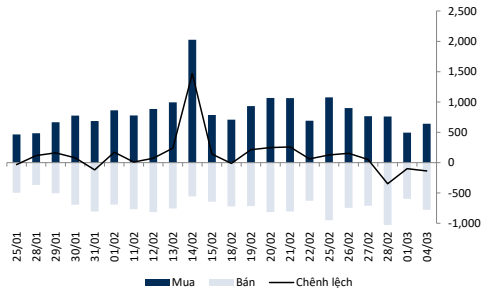
Diễn biến trong phiên VNINDEX



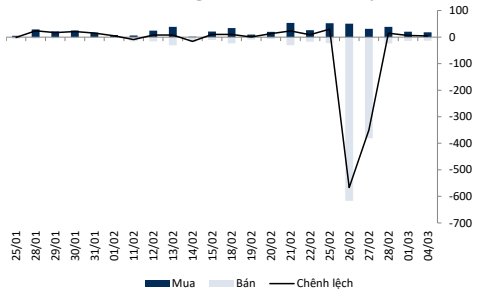
Diễn biến trong phiên HNXINDEX



Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)



Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)



Thị trường có phiên tăng điểm với thanh khoản tăng mạnh, lập đỉnh mới năm 2019 xét theo khối lượng giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng độ rộng thị trường nghiêng về phía các cổ phiếu tăng giá.

Trên sàn HSX, nhóm cổ phiếu VIC(+2%) VHM(+2.4%) VRE(+1%) tiếp tục dẫn dắt thị trường cùng sự hỗ trợ của các cổ phiếu vốn hóa lớn VNM(+1.1%) BVH(+3%) GAS(+3%) HPG(+3.2%) PLX(+3.1%) VCB(+1%) CTG(+1.9%) TCB(+1.5%)...khi đồng loạt tăng mạnh. Các mã giảm giá có biên độ không đáng kể trừ YEG giảm hết biên độ. Rổ VN30 có 23 mã tăng giá và 02 mã giảm giá. Sàn HNX có diễn biến tương tự với số mã tăng giá chiếm ưu thế hoàn toàn.

Hầu hết các cổ phiếu có tính thị trường như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, dệt may... đều thu hút dòng tiền khá mạnh. Trong đó, nhóm dầu khí có nhiều mã tăng vượt trội, thậm chí tăng hết biên độ như PVB, PXS...

Trên thị trường phái sinh, 04 HĐTL đều diễn biến đồng thuận với thị trường. Khoảng cách với VN30 Index được thu hẹp lại, thấp hơn từ 1.52 đến 6.82 điểm. Thanh khoản sụt giảm về mức trung bình năm 2019.

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng tiếp tục duy trì ổn định trong tuần giao dịch 25/2 – 1/3, với lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm giảm nhẹ và NHNN hút tiền đồng ra khỏi hệ thống. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch ngày 01/03, lãi suất ở kỳ hạn qua đêm đóng cửa ở mức 3.75% (-0.117% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 3.9% (+0.1%); 2 tuần là 4.0% (+0.1%). Các giao dịch chủ yếu tập trung ở kỳ hạn ngắn với kỳ hạn qua đêm chiếm khoảng 60% tổng khối lượng giao dịch.

Trên hoạt động thị trường mở, NHNN tiếp tục trạng thái hút ròng 9710 tỷ thông qua nghiệp vụ mua kỳ hạn (Reverse Repos), là tuần hút ròng thứ 3 liên tiếp. NHNN chào thầu trên kênh này ở mức thấp với 27 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7 ngày, lãi suất ở mức 4.75%. Khối lượng trúng thầu cho nghiệp vụ mua kỳ hạn đạt 18.9 nghìn tỷ đồng, trong khi có 28.7 nghìn tỷ đồng đáo hạn.

Thị trường trái phiếu trong tuần, tiếp tục chỉ có Kho bạc Nhà nước gọi thầu trái phiếu Chính phủ với khối lượng 5,250 tỷ đồng ở 3 loại kỳ hạn 7 năm, 10 năm và 30 năm. Kết quả, Kho bạc Nhà nước huy động được 3,950 tỷ đồng (tỷ lệ trúng thầu đạt 75%), trong đó kỳ hạn 10 năm huy động được 3,750 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu giữ nguyên so với phiên trước đó, lần lượt tại 4.05%/năm; 4.7%/năm và 5.79%/năm.

Trên thị trường 1, lãi suất huy động duy trì ở mức 4.5 – 5.5%/năm với kỳ hạn dưới 6 tháng, 5.5 – 7.6%/năm với kỳ hạn từ 6 đến dưới 12 tháng và 6.8 – 8.0%/năm với kỳ hạn 12,13 tháng. Lượng tiền nhàn rỗi trong dân cư vẫn khá nhiều nên dòng tiền tiếp tục quay trở về ngân hàng.

Trên thị trường ngoại hối, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh không đáng kể, trừ phiên giao dịch cuối tuần. Chốt phiên 1/3, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 22,923 VND/USD, tăng 17 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá tại thị trường liên ngân hàng và chợ đen duy trì ổn định quanh mốc 23,200. Trong tuần này, lãi suất tiền đồng trên thị trường liên ngân hàng tiếp tục duy trì quanh mức 4% khi NHNN sẽ điều hành lãi suất trên LNH theo hướng duy trì chênh lệch lãi suất

cập tiền đô - đồng ở mức hợp lý (khoảng 2%) để ổn định tỷ giá và kiềm chế lạm phát.

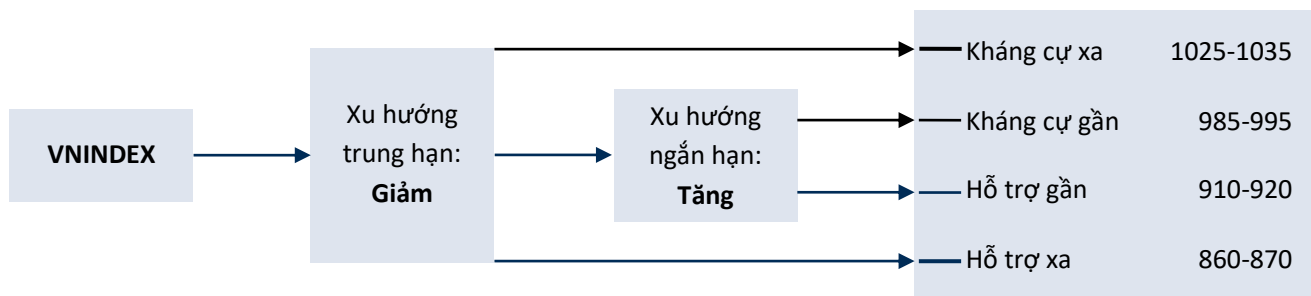
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Đà phục hồi của thị trường được tiếp nối với phiên tăng điểm có sự lan toả đồng đều vào tất cả các nhóm ngành. Thanh khoản xét theo khối lượng giao dịch lập đỉnh mới khi các cổ phiếu vốn hoá vừa và nhỏ tiếp tục thu hút dòng tiền mạnh hơn nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn.

Như vậy, nhịp phục hồi kỹ thuật đã đưa thị trường trở lại trạng thái cân bằng sau một nhịp điều chỉnh mạnh. Tuy nhiên, việc dịch chuyển của dòng tiền sang nhóm cổ phiếu vốn hoá vừa và nhỏ cần được kiểm định trong các phiên tới. Nhà đầu tư sau khi tận dụng các nhịp tăng giá trong phiên để bán cân bằng lại tỷ trọng, có thể duy trì nắm giữ vị thế còn lại và kỳ vọng chỉ số tiếp tục vượt đỉnh. Do nhịp điều chỉnh vừa qua chưa đủ về mặt thời gian, nên chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện thêm 1 nhịp điều chỉnh gổ đầu ngay sau khi vượt đỉnh ngắn hạn vừa qua.

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

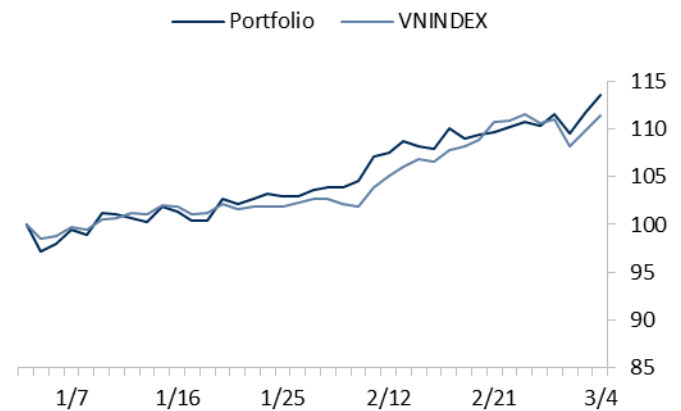
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
TCB	03/04/2019	27	1.5%	1.5%	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS. Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại. Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.
TCM	23/01/2019	33.25	1.1%	31.2%	<ul style="list-style-type: none"> Các Hiệp định thương mại tự do (VJEPA, VKFTA, EVFTA, CPTPP) thúc đẩy hoạt động dịch chuyển đơn hàng từ Trung Quốc về Việt Nam, nhờ chênh lệch thuế suất áp dụng đối với các sản phẩm dệt may xuất khẩu Chuỗi giá trị sợi – vải – hàng may mặc. Mảng vải chủ yếu nhận được nguồn sợi nguyên liệu tự sản xuất (sợi bông) hoặc sợi từ một số đối tác trong nước (sợi PE) trong khi hàng may mặc được sản xuất chủ yếu từ nguồn vải dệt kim nội bộ hoặc nhập khẩu từ một số quốc gia như Hàn Quốc, giúp đáp ứng nguyên tắc xuất xứ của các FTAs vừa mới ký kết như CPTPP hay EVFTA Chuyển đổi cơ cấu sản phẩm. Sản lượng sợi sản xuất của TCM trong năm 2018 giảm ~50% YoY. Công ty cắt giảm xuất

					<p>khẩu sợi (GPM 7%), chuyển sang tiêu thụ nội bộ để hỗ trợ cho mảng vải (GPM: 22%, xuất khẩu sang Nhật Bản) và hàng may mặc (100% FOB, GPM 24% với đơn hàng của Eland)</p> <ul style="list-style-type: none"> Trích lập dự phòng phải thu khó đòi từ Sears Holding vào Q4/2018 tạo động lực tăng trưởng KQKD cho năm 2019. Hơn 95 tỷ VND giá trị phải thu khó đòi từ Sears Holding sẽ được phân bổ cho KQKD quý IV.
KBC	23/01/2019	14.9	0.7%	7.2%	<ul style="list-style-type: none"> FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha. Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019. Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%. Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%. Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.
MBB	18/12/2018	22.15	1.6%	4.7%	<ul style="list-style-type: none"> NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.
DXG	15/11/2018	26.05	4.4%	4.8%	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG. Quý đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG. Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.

REE	11/10/2018	33.1	0.2%	1.2%	<ul style="list-style-type: none"> Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm. Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đều từ các thương vụ M&A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS). Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.
MWG	5/9/2018	89	1.7%	1.4%	<ul style="list-style-type: none"> Công ty tiên phong trong ngành bán lẻ hiện đại đang bùng nổ tại Việt Nam. Tiến triển vững chắc của mảng siêu thị mini/bách hóa củng cố tốt cho triển vọng tăng trưởng dài hạn. Với EPS dự phóng 2018 ở mức 9,100 đồng/cổ phiếu cho năm 2018, MWG đang được giao dịch ở vùng giá hấp dẫn so với dự báo tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) EPS 20% trong giai đoạn 2018-2020, chủ yếu sẽ được dẫn dắt bởi các mảng điện máy tiêu dùng và siêu thị mini (BachhoaXANH). Doanh số/cửa hàng và biên LN của chuỗi BHX đang có nhiều cải thiện và kỳ vọng việc mở rộng hệ thống cửa hàng sẽ tăng tốc trong năm 2019. Dự phóng BachhoaXANH sẽ đóng góp 12% LNST của MWG năm 2022, với 3.700 cửa hàng.
FPT	6/9/2018	45	0.9%	4.4%	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số. Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.
GMD	22/8/2018	28.1	1.4%	16.1%	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic,

					ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	15/8/2018	21.8	3.3%	26.7%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài. ▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn. ▪ Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.

VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Nhựa	4.80%	AAA RDP DAG HII...
Lâm sản và Chế biến gỗ	4.30%	TTF DLG GTA
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	4.30%	PVS PVD PVC PVB...
Thép và sản phẩm thép	3.00%	HPG HSG NKG POM...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	2.90%	GAS PGD PGS PGC...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Điện tử & Thiết bị điện	-0.50%	GEX LGC CAV PAC...
Thiết bị và Phần cứng	-0.50%	SAM ELC ST8 POT...
Sản xuất & Phân phối Điện	-1.40%	NT2 PPC VSH CHP...
Sản xuất giấy	-2.10%	DHC VID HAP CAP...
Sản xuất ô tô	-3.30%	TCH SVC HHS HAX...

Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
BWE	HSX	0.98%	70,112,370	48,779,960,000
HPG	HSX	39.73%	195,577,186	23,995,300,000
SSI	HSX	59.15%	207,616,371	20,161,670,000
VCB	HSX	23.50%	240,524,175	19,433,440,000
VIC	HSX	9.00%	1,015,027,630	10,439,750,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
CTD	HSX	46.52%	1,944,126	-13,525,660,000
VHM	HSX	15.38%	1,125,861,931	-22,305,350,000
MSN	HSX	42.20%	78,479,439	-28,063,670,000
VJC	HSX	22.09%	42,795,347	-42,098,570,000
VNM	HSX	59.65%	702,563,078	-65,504,460,000

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Hàng May mặc	8.80%	TCM STK FTM EVE...
Khai khoáng	6.90%	KSB HGM BMC BKC...
Cao su	6.20%	PHR DPR TRC HRC...
Dược phẩm	6.20%	DHG PME TRA DMC...
Sản xuất gạch ốp lát & Vật liệu lát	6.10%	VCS VGC CVT VIT...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất & Phân phối Điện	-0.70%	NT2 PPC VSH CHP...
Ngân hàng	-1.20%	VCB BID CTG VPB...
Sản xuất bia	-2.10%	SAB BHN THB HAD...
Sản xuất ô tô	-4.30%	TCH SVC HHS HAX...
Thực phẩm	-4.30%	VNM MSN SBT KDC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thép và sản phẩm thép	28.20%	HPG HSG NKG POM...
Cao su	22.60%	PHR DPR TRC HRC...
Dược phẩm	19.30%	DHG PME TRA DMC...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	16.40%	GAS PGD PGS PGC...
Bất động sản dân cư	15.70%	VIC NVL KDH DXG...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Khai thác Than	2.20%	NBC TVD HLC TC6...
Bảo hiểm	1.70%	BVH PVI BIC BMI...
Sản xuất & Phân phối Điện	1.50%	NT2 PPC VSH CHP...
Phân bón	-1.90%	DPM DCM BFC LAS...
Thiết bị và Phần cứng	-2.00%	SAM ELC ST8 POT...

Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
KGU	UPCOM	05/03/2019	06/03/2019	05/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1300/cp
DNC	HNX	05/03/2019	06/03/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
DAD	HNX	06/03/2019	07/03/2019	18/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
NSC	HSX	07/03/2019	08/03/2019	27/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
DIG	HSX	07/03/2019	08/03/2019	29/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND700/cp
BDB	HNX	07/03/2019	08/03/2019	24/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND600/cp
ADC	HNX	08/03/2019	11/03/2019	08/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1400/cp
HPB	UPCOM	08/03/2019	11/03/2019	22/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
HBD	UPCOM	08/03/2019	11/03/2019	07/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
VC6	HNX	08/03/2019	11/03/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND900/cp
PJC	HNX	11/03/2019	12/03/2019	20/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2900/cp
IDN	UPCOM	11/03/2019	12/03/2019	22/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
SFC	HSX	11/03/2019	12/03/2019	28/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
SWC	UPCOM	11/03/2019	12/03/2019	29/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Tầng 1&3, Sky City Tower, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84) 24 7303 5333 - Fax: (84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 9, TNR Tower Hoàn Kiếm, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84) 24 3776 5929 - Fax: (84) 24 3822 3131

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Tầng 2, TNR Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84) 28 7303 5333 - Fax: (84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (84) 28 7303 5333 - Ext: 2556

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

